

Số: /KH-SGDĐT

Nam Định, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH Triển khai thí điểm Học bạ số các trường phổ thông

Căn cứ Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo đối với nhiệm vụ Triển khai thí điểm Học bạ số;

Căn cứ Kế hoạch 137/KH-UBND ngày 12/10/2022 của UBND tỉnh về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030" tỉnh Nam Định;

Căn cứ Kế hoạch số 213/KH-BGDĐT ngày 01/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thí điểm Học bạ số cấp Tiểu học;

Công văn số 1396/BGDĐT-GDTH ngày 27/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai thí điểm Học bạ số;

Căn cứ Thông báo 305/TB-BGDĐT ngày 29/3/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo kết luận của Thứ trưởng Phạm Ngọc Thương tại Hội nghị triển khai thí điểm học bạ số cấp tiểu học;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch Triển khai thí điểm Học bạ số các trường phổ thông, gồm các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thí điểm Học bạ số ở các trường phổ thông nhằm xây dựng, hoàn thiện mô hình, quy trình quản lý, sử dụng Học bạ số làm cơ sở để triển khai Học bạ số thống nhất trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các nội dung thí điểm phải đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn, yêu cầu chức năng, kỹ thuật theo quy định của Bộ GDĐT, sẵn sàng kết nối với hệ thống quản lý thông tin của Bộ GDĐT, thống nhất toàn quốc.

- Giải pháp kỹ thuật Học bạ số phải bảo đảm tính khả thi, an toàn, đồng bộ và liên thông, tiết kiệm, hiệu quả đáp ứng yêu cầu quản lý, sử dụng Học bạ số thay thế Học bạ giấy truyền thống trong thực hiện các thủ tục hành chính có sử dụng Học bạ.

- Các cơ sở giáo dục tham gia thí điểm phải bảo đảm các điều kiện hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở vật chất và nhân lực để triển khai Học bạ số.

- Các đơn vị cung cấp dịch vụ tham gia thực hiện thí điểm Học bạ số phải có chức năng, thẩm quyền theo quy định của pháp luật, có đủ năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ Học bạ số, cam kết cung cấp dịch vụ ổn định, an toàn khi triển khai phương án, giải pháp kỹ thuật về Học bạ số.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THÍ ĐIỂM

1. Phạm vi thí điểm

- Các cơ sở giáo dục phổ thông có thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, chủ động về nhân lực, nguồn lực để thực hiện các giải pháp, nội dung, yêu cầu đối với Học bạ số được quy định tại Phụ lục Nội dung, yêu cầu về Học bạ số kèm theo kế hoạch này.

- Bảo đảm 100% cơ sở giáo dục cấp tiểu học tham gia thực hiện thí điểm trong năm học 2023-2024.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục cấp THCS, THPT có đủ điều kiện tham gia thực hiện thí điểm trong năm học 2023-2024. Bảo đảm 100% cơ sở giáo dục cấp THCS, THPT tham gia thực hiện trong năm học 2024-2025

- Chỉ thực hiện thí điểm đối với các khối lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 năm học 2023 - 2024 (các khối lớp thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 và đánh giá học sinh THCS và THPT theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021).

2. Đối tượng tham gia thí điểm

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông và học sinh phổ thông trong các cơ sở giáo dục tham gia thí điểm.

- Các đơn vị cung cấp dịch vụ Học bạ số có đủ năng lực, kinh nghiệm cung cấp phương án, giải pháp triển khai Học bạ số khả thi, an toàn, hiệu quả

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Học bạ số ngành GDĐT

Xây dựng hệ thống văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị giáo dục chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai thí điểm Học bạ số các trường phổ thông.

2. Xây dựng quy trình nghiệp vụ quản lý, sử dụng, vận hành các chức năng cơ bản trong tạo lập và sử dụng Học bạ số

Theo các nội dung cụ thể:

- Tạo lập, cập nhật Học bạ số;
- Quản lý và lưu trữ Học bạ số;

- Sử dụng Học bạ số (tra cứu thông tin Học bạ số, thực hiện các thủ tục hành chính sử dụng, liên quan đến Học bạ số...).

- Kết nối, trao đổi dữ liệu Học bạ số với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đào tạo địa phương với cơ sở dữ liệu quốc gia.

3. Nâng cấp bổ sung chức năng phần mềm, hệ thống

Thực hiện nâng cấp bổ sung chức năng phần mềm quản lý nhà trường và hệ thống CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo của tỉnh, đáp ứng các yêu cầu về Học bạ số, cung cấp quy trình, thủ tục quản lý, sử dụng học bạ của học sinh phổ thông đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Phụ lục Kỹ thuật đặc tả Học bạ số thí điểm cấp tiểu học và Phụ lục Nội dung, yêu cầu về học bạ số đính kèm*).

4. Rà soát, đánh giá, chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật, nhân sự, nguồn lực đảm bảo triển khai Học bạ số

Phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện rà soát hiện trạng việc cấp chữ ký số và báo cáo theo phụ lục hướng dẫn đính kèm trước ngày 12/4/2024.

5. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ khai thác, tạo lập, sử dụng Học bạ số cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tại các cơ sở giáo dục

6. Thời gian thí điểm: tháng 4-6 năm 2024.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Phòng Giáo dục Chính trị và công tác học sinh, sinh viên chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn và các đơn liên quan thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Học bạ số ngành Giáo dục và Đào tạo; Xây dựng, triển khai kế hoạch thí điểm Học bạ số;

- Làm đầu mối về triển khai giải pháp phần mềm ký số, tổ chức rà soát cơ sở vật chất, đường truyền, hạ tầng lưu trữ, hỗ trợ kỹ thuật phần mềm và các điều kiện để triển khai thử nghiệm Học bạ số;

- Chịu trách nhiệm tổ chức rà soát, hướng dẫn các đơn vị thực hiện trang cấp chữ ký số cá nhân cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia công tác Học bạ số;

- Tổ chức Hội nghị, tập huấn nghiệp vụ triển khai thí điểm Học bạ số cho các cấp học;

- Đánh giá giải pháp kỹ thuật đảm bảo triển khai Học bạ số;

- Phối hợp với các phòng chuyên môn xây dựng quy chế quản lý chuyên môn để tạo lập, quản lý, sử dụng và chỉnh sửa Học bạ số.

b) Các Phòng chuyên môn (Phòng GDTH, GDTrH, GDCN&GDTX) chủ trì, phối hợp với Phòng GDCTHSSV và các đơn vị liên quan thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Xây dựng quy chế quản lý chuyên môn để tạo lập, quản lý, sử dụng và chỉnh sửa Học bạ số từng cấp học;

- Chịu trách nhiệm tổ chức hỗ trợ, kiểm tra, giám sát về chuyên môn trong quá trình triển khai thí điểm Học bạ số của các cấp học trên địa bàn tỉnh;

- Đôn đốc các cơ sở giáo dục gửi dữ liệu học bạ; thực hiện kiểm tra, phê duyệt, phát hành dữ liệu học bạ được gửi từ các cơ sở giáo dục thuộc cấp học mình phụ trách.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thí điểm Học bạ số.

c) Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp, hướng dẫn các đơn vị việc xây dựng và thẩm định dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

d) Phòng Quản lý chất lượng giáo dục chịu trách nhiệm tham mưu với Ban Chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị giáo dục, giáo viên, học sinh việc khai thác sử dụng Học bạ số thay thế học bạ giấy trong nghiệp vụ quản lý hồ sơ thi tuyển sinh, chuyển trường, nhập học.

đ) Văn phòng Sở chịu trách nhiệm đẩy mạnh công tác truyền thông về lợi ích, ý nghĩa của Học bạ số, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh toàn ngành; tham mưu với Ban Chỉ đạo quy trình khai thác, sử dụng Học bạ số đối với các dịch vụ công trực tuyến, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính ngành Giáo dục và Đào tạo.

e) Phòng Tổ chức cán bộ, Thanh tra Sở chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tham gia triển khai hiệu quả Kế hoạch này.

2. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai thí điểm Học bạ số, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra các đơn vị trường học thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn triển khai các nội dung của Kế hoạch này;

- Đẩy mạnh tuyên truyền tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh về lợi ích, ý nghĩa của Học bạ số;

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn lập kế hoạch triển khai, phân công nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm của từng cá nhân trong triển khai thí điểm Học bạ số;

- Tổ chức, chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai rà soát, đánh giá, chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật, nhân sự, nguồn lực bảo đảm các điều kiện triển khai thí điểm Học bạ số;

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn, căn cứ Quy chế quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo để xây dựng quy chế quản lý chuyên môn để tạo lập, quản lý, sử dụng và chỉnh sửa Học bạ số phù hợp với thực tiễn tại đơn vị;

- Chịu trách nhiệm tổ chức Hội nghị, tập huấn nghiệp vụ triển khai thí điểm Học bạ số cho các cấp học;

- Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước của Phòng GDĐT về Học bạ số;

Trong quá trình triển khai, thực hiện vừa làm vừa đánh giá kết quả, kịp thời có kiến nghị, đề xuất với Sở Giáo dục và Đào tạo các giải pháp triển khai hiệu quả Học bạ số.

3. Các cơ sở giáo dục

- Thành lập Tổ công tác Học bạ số tại đơn vị, trong đó phải có ít nhất 01 lãnh đạo đơn vị và lấy giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số làm nòng cốt để thực hiện tốt công tác triển khai thí điểm Học bạ số;

- Xây dựng, triển khai Kế hoạch triển khai thí điểm Học bạ số; xây dựng quy chế quản lý và sử dụng học bạ theo các văn bản hướng dẫn, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân là lãnh đạo, quản trị, văn thư, giáo viên và các thành viên liên quan;

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai thí điểm:

- + Có máy vi tính kết nối mạng internet; có phần mềm quản lý nhà trường để có thông tin, dữ liệu về giáo viên, học sinh, kết quả học tập;

- + Có chữ ký số để giáo viên, ban giám hiệu ký và đóng dấu học bạ (sử dụng chữ ký số của một số đơn vị cung cấp như Ban cơ yếu chính phủ, Viettel, VNPT...)

- + Có nhân sự để quản trị, sử dụng phần mềm Học bạ số.

- Đẩy mạnh tuyên truyền tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh về lợi ích, ý nghĩa của Học bạ số;

- Phối hợp với các đơn vị cung cấp các giải pháp, phần mềm về học bạ số, chữ ký điện tử, tổ chức hội nghị, tập huấn nghiệp vụ cho 100% giáo viên, nhân viên để triển khai hiệu quả thí điểm Học bạ số tại đơn vị.

4. Đề nghị Viettel Nam Định, VNPT Nam Định và các đơn vị cung cấp dịch vụ tham gia tổ chức thí điểm học bạ số

- Có đầy đủ chức năng, thẩm quyền theo quy định của pháp luật, có đủ năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ Học bạ số, đảm bảo dễ thực hiện và đảm bảo tính liên thông, liên tục; hạn chế phát sinh kinh phí đối với các đối tượng trong quá trình triển khai học bạ số, cam kết cung cấp dịch vụ chất lượng ổn định, an toàn đáp ứng các điều kiện của Bộ GDĐT, của tỉnh, và đảm bảo quyền lợi của từng cơ sở giáo dục, từng học sinh.

- Các đơn vị cung cấp phần mềm Quản lý trường học thực hiện nâng cấp chức năng phần mềm Quản lý nhà trường của đơn vị đảm bảo đáp ứng các yêu cầu

về quy định, quy trình và yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ theo quy định của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT hướng dẫn, đồng thời tích hợp tương thích chữ ký số của một số nhà cung cấp đang được sử dụng tại cơ sở giáo dục như Viettel, VNPT, Ban Cơ yếu Chính phủ...

- Đề nghị Viettel Nam Định nâng cấp hệ thống CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo của tỉnh đang triển khai (thêm CSDL học bạ địa phương). CSDL học bạ cho phép tiếp nhận dữ liệu học bạ số từ các cơ sở giáo dục và báo cáo, chuyển dữ liệu học bạ số về Bộ GDĐT. Các giao dịch báo cáo dữ liệu học bạ số cần được ký số giao dịch để bảo đảm bảo mật và lưu theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT.

- Có các biện pháp sao lưu, khôi phục, bảo mật dữ liệu học bạ số. Bảo mật thông tin của phụ huynh, giáo viên và học sinh trong việc quản lý, sử dụng học bạ điện tử, hồ sơ số theo quy định của Pháp luật hiện hành.

- Thực hiện các chính sách ưu đãi nhằm chia sẻ, đồng hành cùng ngành giáo dục; hỗ trợ tốt nhất cho các cơ sở giáo dục trong quá trình triển khai kế hoạch.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1.	Xây dựng kế hoạch triển khai thí điểm Học bạ số	Tháng 4/2024	Phòng GDCTHSSV	Các phòng thuộc Sở
2.	Rà soát, bổ sung hạ tầng kỹ thuật, nhân lực, thiết bị toàn ngành (<i>báo cáo theo phụ lục hướng dẫn đính kèm</i>)	Tháng 4/2024	Phòng GDCTHSSV	Các phòng GDĐT, các CSGD
3.	Trang bị chữ ký số cho giáo viên, nhân viên	Tháng 4/2024	Phòng GDCTHSSV, CSGD thực hiện thí điểm	Phòng GDĐT, Đơn vị cung cấp giải pháp chữ ký số: Viettel, VNPT, Ban cơ yếu
4.	Nâng cấp bổ sung chức năng phần mềm, hệ thống	Tháng 4/2024	Phòng GDCTHSSV	Đơn vị cung cấp giải pháp phần mềm Viettel, VNPT
5.	Hội nghị hướng dẫn triển khai thí điểm Học bạ số cấp tiểu học	Tháng 4/2024	Phòng GDCTHSSV, Phòng GDTH	Đơn vị cung cấp giải pháp phần mềm Viettel, VNPT

6.	Triển khai thí điểm cấp Tiểu học	Tháng 4-6/2024	Phòng GDCTHSSV, Phòng GDTH	Đơn vị cung cấp giải pháp phần mềm Viettel, VNPT, các phòng GDĐT, CSGD triển khai thí điểm
7.	Tổ chức hỗ trợ, kiểm tra, giám sát quá trình thí điểm	Tháng 4-6/2024	Phòng GDCTHSSV, Phòng GDTH	Đơn vị cung cấp giải pháp phần mềm Viettel, VNPT, các phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục
8.	Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả quá trình thí điểm Học bạ số	Tháng 7/2024	Phòng GDCTHSSV, Phòng GDTH	Đơn vị cung cấp giải pháp phần mềm Viettel, VNPT, các phòng GDĐT, CSGD triển khai thí điểm

VI. KINH PHÍ

Kinh phí tổ chức các hoạt động triển khai thí điểm Học bạ số được sử dụng từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp năm 2024 và nguồn kinh phí hợp pháp khác. Nội dung và định mức chi thực hiện theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thí điểm Học bạ số các trường phổ thông. Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT;
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;
- Các phòng GDĐT;
- Viettel Nam Định, VNPT Nam Định;
- Lưu: VT, GDCTHSSV.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Thuận